

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/HS - ST
Ngày: 24-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Đức;

Ông Lê Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Gia B, sinh năm 1997 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp C, xã Long Tân, huyện T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Minh D và bà Lưu Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2021 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Trần Văn T, sinh năm 1997 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Số X, tổ Y, khu phố Z, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn S và bà Hồ Thị S; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2021 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Lâm Thị K, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số X, đường N, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Lê Thanh H, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, Thành phố Cần Thơ; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Lê Hồng P, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Gia B, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương và Trần Văn T, sinh năm 1997; nơi cư trú: khu phố X, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người nghiện ma túy, có quan hệ quen biết nhau. Lúc 17 giờ 30 phút ngày 21/7/2021 tại đường X thuộc ấp Y, xã N, huyện B, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Bàu Bàng phối hợp với Công an xã Long Nguyên kiểm tra hành chính Trần Văn T đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen biển số: 67M8 – 90XX phía sau chở Hoàng Gia B. Lúc này, Hoàng Gia B dùng tay phải ném 01 gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể xuống đường tại vị trí cách T và B đang đứng 06m. Trần Văn T và Hoàng Gia B khai nhận chất màu trắng là ma túy đá nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người quả tang đối với Trần Văn T và Hoàng Gia B, thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng trắng có gắn sim số; 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen biển số 67M8 – 90XX.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Trần Văn T và Hoàng Gia B khai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/7/2021, Hoàng Gia B đến lô cao su của nhà T thuộc ấp N, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Lúc này, B rủ T góp tiền mỗi người 150.000 đồng đến khu Công nghiệp M thuộc thị xã C, tỉnh Bình Dương mua ma túy sử dụng. T đồng ý và góp với B số tiền 150.000 đồng. Sau đó, T hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen biển số 67M8 – 90XX của Lê Hồng P, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp N, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương để đi công chuyện. P đồng ý rồi giao xe mô tô biển số 67M8 – 90XX cho T. T điều khiển xe mô tô biển số 67M8 – 90XX chở B ngồi phía sau đến khu Công nghiệp Mỹ Phước I thuộc thị xã B, tỉnh Bình Dương. Tại đây, B sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng trắng có gắn sim số 03674940XX của mình hỏi mua được 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá với giá là 300.000 đồng của người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch). Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 67M8 – 90XX chở B về xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 21/7/2021, khi T chở B đến đường X thuộc ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. T và B mua ma túy đá nhằm mục đích để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 472/MT-PC09 ngày 21/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2888 gam, loại Methamphetamine quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định các danh Mục chất ma túy và tiền chất của Chính phủ. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,0968 gam.

Đối với xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen biển số 67M8 – 90XX do bà Lâm Thị K, sinh năm 1980, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số X đường Lê Thị N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, bà K bán lại xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen biển số 67M8 – 90XX cho bà Lê Thanh H, sinh năm 1969, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, thị trấn C huyện C, thành phố Cần Thơ, là mẹ của Lê Hồng P, chưa thực hiện thay đổi chủ sở hữu. Chiều ngày 21/7/2021, bà H, ông Lê Hồng P không biết Trần Văn T sử dụng xe mô tô biển số 67M8 – 90XX đi mua ma túy. Ngày 15/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng số 34 giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen biển số 67M8 – 90XX cho bà Lê Thanh H.

Cáo trạng số 64/CT-VKSBB ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố các bị cáo Hoàng Gia B, Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Gia B mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn T mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 472/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,0968 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng trắng có gắn sim số là công cụ bị cáo Hoàng Gia B thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng:

Bị cáo B ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T đã biết hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/7/2021, tại đường ĐT749A thuộc ấp Bà Phái, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Hoàng Gia B, Trần Văn T có hành vi cất giấu 0,2888 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, bị cáo Bảo là người rủ rê bị cáo Thẩm cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, do vậy Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt của các bị cáo phù hợp với tính chất, vai trò của từng bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 472/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,0968 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng trắng có gắn sim số là công cụ bị cáo Hoàng Gia B thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Gia B, Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Gia B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2021.

2.2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2021.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 472/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,0968 gam Methamphetamine.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng trắng có gắn sim số.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2021 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng – Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng).

4/ Về án phí: Các bị cáo Hoàng Gia B, Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Đức

Lê Thanh Hồng

Phạm Anh Duy